TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 390/2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Tây Ninh, ngày 15 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 559/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Đỗ N**, sinh năm 1968;

Bị đơn: Chị **Hồ Thị Thu S**, sinh năm 1977;

Cùng trú tại: Đường K, khu phố D, Phường C, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đỗ N và chị Hồ Thị Thu S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đỗ N và chị Hồ Thị Thu S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 cháu, tên Nguyễn Hồ Quang H, sinh năm: 2002, Nguyễn Hồ Xuân N, sinh năm: 2007; anh chị thống nhất giao con cho chị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung; ghi nhận anh N cấp

dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho hai cháu cho đến khi con thành niên tự lao động sinh sống được, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 8/2017.

Anh N có quyền đến thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh N tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm HNGĐ (trong đó chịu thay cho chị S 75.000 đồng) và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con; anh N đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0004274 ngày 26-6-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh được khấu trừ, anh N đã nộp đủ tiền án phí.

Kể từ ngày chị S có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh N chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- PKTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- CCTHADS TPTN;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Phan Tuyến